TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS- ST.
Ngày: 24 - 7 - 2019.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 84/2019/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐST - DS ngày 08 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1962 – *Có mặt*.

Địa chỉ: Bon Đ, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Ông Điểu N, sinh năm 1974 và bà Thị V, sinh năm 1981 – *Có mặt.*

Địa chỉ: Bon Đ, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 4 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 bà cho bà Thị V, ông Điểu N vay số tiền 20.000.000 đồng, mục đích vay để làm sinh nhật. Khi vay hai bên có viết giấy tờ, hẹn 10 ngày sau sẽ trả. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 3.000đồng/ngày. Tuy nhiên đến hẹn bà V không trả nên bà lấy tiền lãi 03 tháng là 3.000.000 đồng và ghi ngày trả tiền lãi vào giấy vay.

Dù nhiều lần yêu cầu nhưng bà V, ông N không trả nợ nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng bà Thị V, ông Điểu N phải trả 20.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Bị đơn bà Thị V và ông Điểu N trình bày:

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 vợ chồng ông bà có vay của bà Phạm Thị H 20.000.000 đồng, mục đích để mua phân bón, đầu tư vườn rẫy. Lãi suất các bên thỏa thuận là 3.000 đồng/ngày, vợ chồng bà đã trả lãi được 04 đợt với số tiền là 7.200.000 đồng, khi trả lãi không viết giấy tờ gì.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông bà trả nợ gốc 20.000.000 đồng và lãi suất, quan điểm của vợ chồng ông bà chỉ chấp nhận trả 20.000.000 đồng tiền gốc.

Tại phiên tòa: nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các đương sự giữ nguyên quan điểm trình bày như quá trình giải quyết vụ án, không thỏa thuận được về thời hạn trả nợ và lãi suất, không ai có yêu cầu gì thêm.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc giải quyết, xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Phạm Thị H, buộc ông Điểu N và bà Thị V trả 20.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của bà Phạm Thị H yêu cầu vợ chồng bà Thị V, ông Điểu N trả 20.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật, đây là quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 463 của Bộ luật Dân sự. Bà Thị V, ông Điểu N là bị đơn trong vụ án có địa chỉ tại Bon Đắk P'Lao, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của của bà Phạm Thị H buộc bà Thị V và ông Điểu N phải trả 20.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về nợ gốc: Ngày 22 tháng 11 năm 2018 bà Thị V ký giấy vay tiền bà Phạm Thị H 20.000.000 đồng với thời hạn 10 ngày, tức ngày 01-12-2018 bà V có nghĩa vụ phải tiền cho bà H nhưng bà V đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận.

Quá trình giải quyết vụ án bà V, ông N thừa nhận có vay tiền của bà H, mục đích là đầu tư vườn rẫy, mua phân bón; chữ ký trong giấy vay tiền là của bà V. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà H đối với nợ gốc là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất: Giấy vay tiền ngày 22-11-2018 không ghi lãi suất, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bên thừa nhận thỏa thuận miệng là 3.000đồng/ngày nên đây là loại hợp đồng vay có thời hạn và có lãi suất. Tuy nhiên, lãi suất mà các bên thoả thuận là vượt quá 20%/năm/khoản tiền vay nên cần được tính lại theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Cụ thể tiền lãi bà V, ông N phải trả cho bà H như sau:

20.000.000 x 20%/12 x 08 tháng 02 ngày = 2.689.000 đồng

Trong đó:

- Thời gian tính lãi: 22-11-2018 đến 24-7-2019: 08 tháng 02 ngày (Từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm).

- Lãi suất: 20%/năm.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Thị V, ông Điểu N trình bày đã trả lãi 04 lần tổng cộng 7.200.000 đồng nhưng không có giấy tờ chứng minh. Bà H thừa nhận có nhận 3.000.000 đồng tiền lãi. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận tiền lãi bà V, ông N đã trả là 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hai bên không thống nhất được về thời gian đã trả lãi, vì vậy cần cộng nợ gốc và lãi suất tính trên nợ gốc, sau đó trừ đi số tiền lãi đã trả để xác định số tiền còn lại bà V, ông N phải trả cho bà H. Cụ thể:

20.000.000 + 2.689.000 – 3.000.000 = 19.689.000 đồng.

Như vậy, bà Thị V và ông Điểu N có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị H 19.689.000 đồng tiền nợ.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà H được chấp nhận nên bà Thị V, ông Điểu N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H đối với bà Thị V và ông Điểu N.

Buộc bà Thị V, ông Điểu N phải trả cho bà Phạm Thị H 19.689.000đ *(Mười chín triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Điểu N và bà Thị V phải nộp 984.500đ *(Chín trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị H được nhận lại 575.000đ *(Năm trăm bảy mười lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000356 ngày 16-4-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà